

Galo Garnizé

(folclore mineiro)

Arr. Carlo Alberto P. Fonseca

$\text{♩} = 80$

Sopr. *rit.* *a tempo*

To-me cui - da - do co'es-te ga - lo pe - que - ni - no,/oi viu, gar - - ni -

Contr. *rit.* *a tempo*

To-me cui - da - - do com êse' pe - que - ni - no,/oi viu, To-me cui - da - do co'es-te ga - lo gar-ni -

Tenor *a tempo*

có có có ro có có ro có viu. có ri có ri có ri có ri

Baixo *a tempo*

có có ri có o gar-ni -

5

zé, te be - lis - ca o pé; es - te ga - lo não res - pei - ta nem man - du - ca, nem Ma -

zé, te be - lis - ca o pé; não res - - pei - ta Ma -

có Es - te ga - lo te be - lis - ca, - be - lis - ca/o pé, ai! có ri có ri có ri

zé be - lis - ca/es - te ga - lo fin - ca/o pé, nem man - - du - ca, nem Ma -

The lyrics continue from the previous section, with additional lines of text appearing under the staves:

zé, te be - lis - ca o pé; es - te ga - lo não res - pei - ta nem man - du - ca, nem Ma -

zé, te be - lis - ca o pé; não res - - pei - ta Ma -

có Es - te ga - lo te be - lis - ca, - be - lis - ca/o pé, ai! có ri có ri có ri

zé be - lis - ca/es - te ga - lo fin - ca/o pé, nem man - - du - ca, nem Ma -

9 *rit.* *2^a*

né. To-me cui - né. Mu-ié ca - sa - da quan-do/es-tá co' seu es - po - so vi - ra bi - cho pe - ri -
rit.

né. To-me cui - né. Mu-ié ca - sa - da quan-do/es-tá co' seu es - po - so vi - ra bi - cho pe - ri -

có. né. có. ri có có - ri - có

né. né. có có ro có có ro có

13

go-so, coi-sa pior nun-ca se viu; o - lha pra gen-te, pis-ca/o o - lho/e/às ve - zes cha-ma e se/o ma - ri - do re -
 go-so, coi-sa pior nun-ca se viu; o - lha pra gen-te, pis-ca/o o - lo/e/às ve - zes cha-ma e se/o ma - ri - do re -

có ri có ri có có ri có có ri - có

có ro có. có có ro có có có có ro

17 *rit.* *3^a*

cla - ma, diz que/a gen - te/é que bu - liu! To - me cui - né. ra ra ra
 cla - ma, diz que/a gen - te/é que bu - liu! To - me cui - né. có có ró có có ró co,

có ro có. có. Me-ni - na mo - çá/é a - ra - pu - ca,/é al - ça -
 có ro có. có. nan nan nan

21

ra ra ra ra ra ra ra
có có ró có có ri - có có ri - có có ri - có
pão, é au - to - mo - ve con - tra mão que vai pa - rá na/ins - pe - to - ri - a; se/a gen - te
nan nan nan nan nan nan nan nan nan
rit.
ra To-me cui -
ró có có ró có có ró córí có có có ri có To-me cui -
rit.
o - lha/um bo - ca - di - nho/e pis - ca/os ó'i'o, lá vem o pai, lá vem a mae e qué le - vá pra pre - to - ria.
nan nan nan nan nan nan nan
4a
né. có có ri có có có
né. Mu-ié vi - u - va é/a mi - ó quei po-de/ha - vê, na - da po-de/a-con-te - cê, o qui po-de/é dá van -
ró. Mu-ié vi - u - va é/a mi - ó quei po-de/ha vê, na - da po-de/a-con-te - cê, o qui po-de/é dá van -
né lá la la

32

ró có có ri - có ri - có có ra ra ra ra ra ra ra
 ta - ge, pois o ma - ri - do, ôi dos pé jun - to con - ti - nua di - fun - to/e não re -
 ta - ge, pois na ci - da - de dos pé jun - to o di - fun - to não re -
 la pois o ma - ri - do na ci - da - de dos pé jun - to con - ti - nu - a/a sê di - fun - to e di - fun - to não re -
 ra. To - me cui da - do co'es - te ga - lo pe - que - ni - no,/oi viu, gar - ni -
 age. To - me cui - da - do com êse' pe - que - ni - no,/oi viu, To - me cui - da - do co'es - te ga - lo gar - ni -
 age. có có có ro có có ro có viu. có ri có ri có ri
 age. có có ri có o gar - ni -
 40
 zé, te be - lis - ca o pé; es - te ga - lo não res - pei - ta nem man - du - ca, nem Ma - né.
 zé, te be - lis - ca o pé; não res - pei - ta Ma - né.
 có Es - te ga - lo te be - lis - ca, - be - lis - ca/o pé, ai! có ri có ri có ri
 zé be - lis - ca/es - te ga - lo fin - ca/o pé, nem man - du - ca, nem Ma - né.